

Số: 91/2019/QĐST-HNGĐ

V X, ngày 29 tháng 7 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 67/2019/TLST - HNGĐ ngày 17 tháng 4 năm 2019 giữa nguyên đơn: Bà Lò Thị Ọ - Sinh năm 1962 và bị đơn: ông Cháng Văn H - Sinh năm 1963; Địa chỉ: Bà Ọ, ông H cùng trú tại: thôn N Q, xã N L, huyện VX, tỉnh Hà Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 6; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 7 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 7 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Bà Lò Thị Ọ- Sinh năm 1962 và ông Cháng Văn H - Sinh năm 1963; Địa chỉ: Bà Ọ, ông H cùng trú tại: thôn NQ, xã N L, huyện VX, tỉnh Hà Giang.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Bà Lò Thị Ọ và ông Cháng Văn H nhất trí thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Bà Lò Thị Ọ và ông Cháng Văn H có 05 con chung là cháu Cháng Văn L (sinh ngày 10/10/1983); cháu Cháng Văn M (sinh ngày 10/8/1986); cháu Cháng Thị H (sinh ngày 07/3/1988); cháu Cháng Thị Tr (sinh ngày

27/4/1992); cháu Cháng Văn Th (sinh ngày 03/9/1994). Hiện nay các cháu đã trưởng thành không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản, công nợ chung*: Các đương sự khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Các đương sự thỏa thuận bà Lù Thị O chịu 150.000đ án phí sơ thẩm ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ bà Lù Thị O được trả lại 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn*), theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 02314, ngày 17 tháng 4 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện V X, tỉnh Hà Giang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án theo quy định tại Điều 7,7a Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện V X;
- UBND xã NL, huyện VX, tỉnh Hà Giang;
- TAND tỉnh Hà Giang;
- Chi cục THADS huyện VX;
- Hồ sơ vụ án, vp.

THẨM PHÁN

Nguyễn Minh Phương